

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2018/HS -ST

Ngày 23/4/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Sỏi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoàng.

2. Ông Vũ Quốc Phòng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2018/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 4 năm 2018 đối với:

Bị cáo: **Vũ Văn B**, sinh năm 1990 (tên gọi khác: không); Nơi cư trú: Thôn Tứ G, xã Duy H, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Tuấn T và bà Nguyễn Thị N; vợ: Đoàn Thị Minh H; con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Trần Văn K, sinh năm 1970;

- Anh Trần Đức V, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn Tứ G, xã Duy H, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam (đều vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng ngày 25/12/2017, Vũ Văn B đang ngồi ở quán Internet của mình thuộc thôn Tứ G, xã Duy H, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam thì có một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể đến quán chơi game, nói chuyện với B và hỏi “Em có mua pháo không”, B nói “Anh có những loại pháo nào”, người đàn ông nói “Anh có pháo dàn loại 36 quả”, B nói “Giá bao nhiêu một dàn”, người này nói “700.000đ/01dàn”. Thấy vậy, B nói “Anh để cho em ba dàn”, người đàn ông này nói “Ba dàn ít quá, không bõ công anh mang xuống, em mua 10 dàn anh mới bán”. B đồng ý mua 10 dàn pháo của người đàn ông này với ý định để 03 dàn đốt trong dịp tết Nguyên đán và 07 dàn để bán với giá 900.000đ/01 dàn. B và người đàn ông này trao đổi số điện thoại với nhau, B hỏi tên, địa chỉ, nhưng người này chỉ nói ở Phú X, thành phố Hà Nội và hẹn “Bao giờ có pháo thì anh sẽ chủ động gọi cho em, hẹn địa điểm giao dịch pháo và tiền”.

Khoảng 21 giờ ngày 31/12/2017, B đang ở quán Internet thì người đàn ông hẹn bán pháo gọi điện thoại cho B và nói “Đã có pháo rồi đây, em ra đường tránh thành phố Phủ L đoạn làng N để lấy, em mang theo tiền đi”, B nói “Vâng, anh chờ em một lúc rồi em ra”. Sau đó, B vào tủ lấy 7.000.000đ, mượn xe mô tô BKS 90H1 – 0111 của anh Trần Đức V (anh V đang ngồi chơi game và để xe trước cửa quán) đi đến địa điểm mà người đàn ông bán pháo đã hẹn lúc trước. Khi đến nơi, B nhìn thấy người đàn ông bán pháo đang đứng cạnh chiếc xe ô tô màu trắng, loại 04 chỗ ngồi, không xác định được biển kiểm soát. Người bán pháo hỏi B “Tiền đâu”, B đưa cho người đàn ông này số tiền 7.000.000đ, gồm 14 tờ tiền mệnh giá 500.000đ. Người bán pháo cầm tiền B đưa cất vào trong người rồi dẫn B đi đến vị trí cách xe ô tô khoảng 15m, chỉ vào 01 chiếc bao tải màu cam để ở dưới vệ đường, nói “Pháo đây” và đổ bao tải màu cam ra, nhiều dàn pháo rơi xuống đường. Sau đó, người đàn ông này nói “Kiểm lại đi” và ra xe ô tô đi về hướng Hà Nội. B đếm lại thấy đủ 10 dàn pháo, loại 36 quả rồi cho vào bao tải màu cam, dùng dây buộc lại, bê lên khung xe mô tô BKS 90H1 - 0111 chở về nhà mình. Khi B đi được khoảng 10m thì bị Công an tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang, thu giữ các vật chứng có liên quan.

* Vật chứng thu giữ gồm: 01 hộp hình hộp chữ nhật có kích thước khoảng (14x14x15)cm, bọc giấy xung quanh, bên ngoài màu cam đỏ có ghi nhiều chữ Trung Quốc nghi là pháo nổ do Trung Quốc sản xuất. Tổng trọng lượng 14,5kg; 01 bao tải màu cam; 01 xe mô tô BKS 90H1 – 0111; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, số IMEL 359297063540446; kiểm tra người Vũ Văn B thu giữ số tiền 1.700.000đ.

* Khám xét khẩn cấp khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Vũ Văn B Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được gì.

Tại Bản kết luận định giám định số: 11/C54 - P2 ngày 02/01/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an, kết luận:

“- Mẫu vật gửi đến giám định đều là pháo hoa, khối lượng 14,5kg. Loại pháo hoa này khi đốt phát ra tiếng nổ và ánh sáng màu.

- Đối chiếu với các quy định tại Nghị định số: 36/2009/NĐ-CP ngày 15/4/2009 của Chính phủ về Quản lý, sử dụng pháo nổ thì số pháo hoa trên đều chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ”.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 90H1 - 0111 là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn K, sinh năm 1970 trú tại thôn Tứ G, xã Duy H, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Ông K cho con trai là Trần Đức V, sinh năm 1991 mượn làm phương tiện đi lại. Tới ngày 31/12/2017, V cho Vũ Văn B mượn xe. Tuy nhiên, cả ông K và anh V đều không biết việc B mượn xe mô tô BKS 90H1 - 0111 để đi mua pháo. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên đã trả lại chiếc xe mô tô BKS 90H1 - 0111 cho ông K.

Bản Cáo trạng số: 29/CT - VKS ngày 19/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố Vũ Văn B về tội “Buôn bán hàng cấm” theo khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 155, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí trong vụ án

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, Bị cáo Vũ Văn B xin giảm nhẹ hình phạt và không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên. Việc xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ chứng minh tội phạm, ban hành các văn bản tố tụng đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của anh Trần Đức v là người làm chứng; bằng biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; kết luận giám định số: 11/C54 - P2 ngày 02/01/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an ; Bản kết luận điều tra; Cáo trạng truy tố bị cáo cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 31/12/2017, tại đường tránh thành phố Phủ L thuộc địa phận thôn Nhị G, xã Duy H, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam, Vũ Văn B đã mua của một người đàn ông không rõ địa chỉ 10 dàn pháo, loại 36 quả/1dàn với giá 700.000đ/dàn, thành tiền là 7.000.000đ. Khi Vũ Văn B đang chở pháo về nhà thì bắt quả tang. Số pháo mà B mua có trọng lượng 14,5kg, là pháo hoa có chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ và ánh sáng màu. Hành vi nêu trên của Vũ Văn B đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Pháo nổ là một trong những loại hàng hóa Nhà nước cấm kinh doanh, việc bị cáo mua 14,5kg pháo thuộc trường hợp có số lượng lớn, nhằm mục đích mua đi bán lại để thu lợi bất chính. Hành vi đó gây nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý một số loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, ảnh hưởng đến sự ổn định và phát triển của nền kinh tế quốc dân. Do đó, cần phải xử lý bị cáo bằng hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên HĐXX áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Ngoài ra, xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, vợ không có việc làm, bị cáo là lao động chính trong gia đình và hiện đang phải nuôi bố mẹ già yếu đã trên 70 tuổi (có xác nhận của Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú), nên áp dụng cho bị cáo được hưởng là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999.

[5] Từ những phân tích trên, xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng. Hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát điểm chỉ là mua pháo về sử dụng tết với một lượng nhỏ, sau khi được người bán yêu cầu phải mua thêm mới bán nên bị cáo mới mua 10 giàn pháo với trọng lượng 14,5kg để vừa sử dụng vừa bán lại kiếm lời. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo đã bị phát giác và ngăn chặn kịp thời, do đó tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra đã bị hạn chế đáng kể. Sau khi cân nhắc mọi mặt, xem xét động cơ, mục đích, tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách là tlong xứng

với tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phù hợp quy định tại Điều 60 BLHS năm 1999 và quan điểm đề xuất của đại diện Viện kiểm sát.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Bản thân bị cáo hiện tại không có công việc ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, hiện đang nuôi dưỡng bố mẹ già yếu trên 70 tuổi, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp quy định tại khoản 4 Điều 155 BLHS năm 1999.

[7] Đối với người đàn ông bán pháo cho Vũ Văn , do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là có cơ sở.

[8] *Về vật chứng của vụ án*: Đối với số tiền 1.700.000đ là tiền riêng của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo 1.700.000đ; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 vỏ màu xám, bị cáo dùng để liên lạc việc mua bán pháo, , cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước; 01 bao tải; 01 thùng cát tông được niêm phong có dấu của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an có liên quan đến tội phạm, cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại Điều 41, 42 Bộ luật hình sự năm 1999 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn B (tên gọi khác: không) phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng: Khoản 1 điều 155, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Vũ Văn B 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/4/2018.

Giao bị cáo Vũ Văn B cho UBND xã Duy Hải, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tiếp tục quản lý, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6.
- Trả lại cho bị cáo Vũ Văn B số tiền 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng).

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 bao tải; 01 thùng cát tông được niêm phong có dấu của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 21/3/2018).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; bị cáo Vũ Văn B phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở tư pháp Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Bị cáo; Người có QL&NV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM;
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

PHẠM VĂN SỞI